

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 21 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 20 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục bổ sung các dự án phải thu hồi đất năm 2025
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2023/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 38/BC-HĐND-KTNS ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung các dự án phải thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

Thông qua danh mục bổ sung 21 dự án phải thu hồi đất năm 2025 với tổng diện tích 775,67 ha để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung liên quan đến dự án, sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; đảm bảo đủ căn cứ, đúng đối tượng, tiêu chí, đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có tính khả thi thực hiện trong năm 2025; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề xuất danh mục dự án, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, PCTHĐND. 05.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Hằng

DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
 (Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)



STT	Tên dự án	Diện tích thu hồi (ha)	Loại đất thu hồi (*)	Địa điểm thực hiện (đến cấp)	Tổng nguồn vốn thực hiện	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ			Kinh phí thực hiện			Căn cứ pháp lý
						Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn vốn khác (vốn DN, vốn TW...)	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn vốn khác (vốn DN, vốn TW...)	
I	Thị xã Bình Long	60,00										
1	Cụm công nghiệp Thanh Phú	60,00	CLN	xã Thanh Phú, thị xã Bình Long	506.753			x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
II	Thị xã Phước Long	100,20										
1	Cụm công nghiệp Long Giang	50,00	CLN	Long Giang				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
2	Cụm công nghiệp Phước Bình	50,00	CLN	Phước Bình				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ



3	Đầu tư hạ tầng, san lấp mặt bằng nghĩa trang nhân dân thị xã Phước Long tại xã Long Giang (thu hồi thêm 0,2 ha để làm kè và HTTN)	0,20	CLN	Xã Long Giang	23.000		220			22.780		Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của HĐND thị xã
III	Huyện Đồng Phú	4,97										
1	Thu hồi diện tích đất khu TTHC xã Đồng Tâm để bố trí tái định cư phục vụ dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đăk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)	1,97	CLN	Đồng Tâm	84.640		x			x		Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 26/10/2005 của UBND huyện
2	Xây dựng tuyến đường từ Khu quy hoạch TTHC xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú kết nối với khu công nghiệp và dân cư Đồng Phú	3,00	CLN, ONT và các loại đất khác	Tân Tiến	400.000		x			x		Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 08/11/2024
IV	Huyện Bù Gia Mập	64,28										
1	Cụm công nghiệp Phú Nghĩa 2	30,00	CLN	Phú Nghĩa				x			x	Quyết định 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ

2	Cụm công nghiệp Phú Nghĩa 3	30,00	CLN	Phú Nghĩa				x			x	Quyết định 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
3	Kiên cố hóa phòng học tạm, phòng học bán kiên cố cấp học mầm non và tiểu học cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa	4,28	RSX, RPH	Đăk Ô, Phú Văn								Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 30/8/2021
	Khối 06 phòng học Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	1,00	RSX	Đăk Ô	3.542							
	Khối 06 phòng học Trường Mầm non Bông Sen 27/2	0,48	RSX	Phú Văn	6.692							
	Khối 10 phòng học Trường Mầm non Bông Sen điểm Cây Đa	0,30	RPH	Phú Văn	1.080							
	Khối 10 phòng học Trường Mầm non Bông Sen điểm Đăk Sơn 2	0,36	RSX	Phú Văn	1.080							
	Khối 06 phòng học Trường Tiểu học Ngô Quyền điểm chính (Thác Dài)	0,70	RPH	Phú Văn	3.542							
	Khối 06 phòng học Trường Tiểu học Ngô Quyền điểm Đăk Khâu	0,51	RSX	Phú Văn	3.542							

	Khối 08 phòng học Trường Tiểu học Ngô Quyền điểm 27/7	0,58	RSX	Phú Văn	4.884							
	Khối 04 phòng học Trường Tiểu học Ngô Quyền điểm Đăk Sơn 2	0,35	RSX	Phú Văn	2.058							
V	Huyện Phú Riềng	131,22										
1	Cụm công nghiệp Bù Nho 1	50,00	CLN	Bù Nho				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
2	Cụm công nghiệp Phú Riềng	75,00	CLN	Phú Riềng				x			x	Quyết định 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
3	Đường BTXM vào điểm trường và hàng rào Trường tiểu học Vù A Dính (Điểm lẻ Thôn 7) xã Long Bình	0,12	CLN	Long Bình	808					808		Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện
4	Đường BTXM vào điểm trường mẫu giáo Tuổi thơ thôn 9 và Nhà văn hóa Thôn 9	0,10	CLN	Long Bình	4.000					4.000		Quyết định số 3970/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện
5	Nâng cấp đường giao thông từ xã kết nối cầu Long Tân - Long Hà	6,00	ONT, CLN, DGT	Long Tân	25.000		500			24.500		Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 23/12/2024 của HĐND huyện

VI	Huyện Hớn Quản	75,00										
1	Cụm công nghiệp Phước An	75,00	CLN	Phước An				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
VII	Huyện Lộc Ninh	210,00										
1	Cụm công nghiệp Lộc Thái	70,00	CLN	Lộc Thái				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
2	Cụm công nghiệp Lộc Tấn	70,00	CLN	Lộc Tấn				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
3	Cụm công nghiệp Lộc Thạnh	70,00	CLN	Lộc Thạnh				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
VIII	Huyện Bù Đốp	130,00										
1	Cụm công nghiệp Cao su Sông Bé	21,00	CLN	Phước Thiện				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
2	Cụm công nghiệp Phước Thiện	40,00	CLN	Phước Thiện				x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ

3	Cụm công nghiệp Thiện Hưng	69,00	CLN	Thiện Hưng					x			x	Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ
Tổng cộng		775,67											

Ghi chú (*):

CLN: Đất trồng cây lâu năm

ODT: Đất ở tại đô thị

ONT: Đất ở tại nông thôn

SKC: Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp

DGT: Đất giao thông

DTL: Đất thủy lợi

RSX: Đất rừng sản xuất

SON: Đất sông, suối

